



PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Phần Sapo của văn bản: “Theo báo cáo mới nhất về Tình trạng An ninh lương thực và Dinh dưỡng Thế giới năm 2018 của Liên hiệp quốc, 821 triệu người bị thiếu đói và hơn 150 triệu trẻ em phát triển kém đang làm cho mục tiêu xóa thiếu đói trở nên xa vời.	0,5
	2	Theo văn bản, tình trạng thiếu đói trên thế giới hiện nay chịu tác động chủ yếu: từ biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, xung đột và sự chậm phát triển kinh tế.	0,5
	3	Câu văn đã sử dụng phép liệt kê: “trẻ sơ sinh, trẻ em dưới năm tuổi, trẻ em ở độ tuổi đi học, trẻ vị thành niên và phụ nữ.” Tác dụng: Về nội dung: Giúp nhấn mạnh những đối tượng dễ bị tổn thương nhất trước nạn thiếu đói, từ đó làm nổi bật tính cấp thiết của việc ban hành chính sách bảo vệ họ. Về nghệ thuật: Khiến câu văn trở nên cụ thể, chi tiết, rõ ràng và có sức thuyết phục cao. Về tình cảm, thái độ: Thể hiện thái độ quan tâm, sự đồng cảm của tác giả đối với những nhóm người yếu thế, đồng thời kêu gọi cộng đồng hãy chú ý và bảo vệ họ.	1,0
	4	ĐỒNG TÌNH , vì: Biến đổi khí hậu gây ra hạn hán, lũ lụt, nắng nóng, thay đổi mùa mưa, làm giảm sản lượng lúa mì, lúa gạo, ngô... dẫn đến thiếu hụt lương thực, tăng giá thực phẩm và suy giảm khả năng tiếp cận lương thực	1,0

		của người dân. HS bày tỏ quan điểm của mình nhưng cần phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật: • <i>Đồng tình/ Không đồng tình/ Vừa đồng tình vừa không đồng tình.</i> • <i>Lí giải: hợp lí, thuyết phục.</i>	
	5	- Khái quát văn bản: Văn bản cung cấp thông tin về thực trạng thiếu đói trên toàn cầu ngày càng gia tăng do tác động của biến đổi khí hậu, xung đột và phát triển kinh tế chậm; đồng thời kêu gọi hành động chung nhằm ứng phó và đảm bảo an ninh lương thực. - Bài học: Từ văn bản, ta nhận ra cần có ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu để giảm thiểu tình trạng thiếu đói trên thế giới. - Lí giải: Bởi lẽ, biến đổi khí hậu làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và nguồn lương thực; chỉ khi mỗi người hành động vì môi trường, chúng ta mới có thể bảo vệ sự sống và phát triển bền vững cho toàn nhân loại.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Tình trạng thiếu đói và suy dinh dưỡng đang gia tăng trên toàn cầu, đặc biệt tại các khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu và xung đột. Từ thực tế trên, em hãy viết đoạn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về trách nhiệm của mỗi cá nhân trước những hoàn cảnh bất hạnh trong cuộc sống.	2,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Trách nhiệm của mỗi cá nhân trước những hoàn cảnh	0,25

		bất hạnh trong cuộc sống.	
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Mở đoạn: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Tại sao mỗi cá nhân cần quan tâm và hành động trước những hoàn cảnh bất hạnh của người khác?</i> Thân đoạn: (1) Giải thích: - Trách nhiệm của cá nhân là nhận thức và hành động để giúp đỡ những người gặp khó khăn, bất hạnh. - Hành động này có thể là chia sẻ vật chất, tinh thần hoặc tham gia các hoạt động cộng đồng, thiện nguyện. (2) Bàn luận: Tại sao mỗi cá nhân cần thể hiện trách nhiệm và lòng nhân ái trước những hoàn cảnh khó khăn? - Thực trạng: • Nhiều người vẫn thờ ơ, xem nhẹ nỗi đau, khó khăn của người khác, dẫn đến việc tình trạng thiếu đói và bất hạnh kéo dài. • Ngược lại, cũng có những người biết quan tâm, hỗ trợ cộng đồng góp phần cải thiện đời sống cho những người kém may mắn. - Trách nhiệm, hành động của cá nhân: • Hỗ trợ người khó khăn qua từ thiện, quyên góp. • Tạo thói quen lan tỏa lòng nhân ái, góp phần phòng tránh hậu quả của thiên tai, biến đổi khí hậu. (3) Phản đề, mở rộng: • Phê phán những người thờ ơ, vô cảm trước khó khăn của cộng đồng, vì điều này khiến nỗi bất hạnh kéo dài và xã hội kém phát triển. • Mở rộng: Trách nhiệm cá nhân không chỉ dừng lại ở hành động vật chất, mà còn là ý thức bảo vệ môi trường, giúp giảm tác động của thiên tai và đói nghèo. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người đều có trách nhiệm với cộng đồng, lòng nhân ái và sự sẻ chia là nền tảng để giảm bất hạnh.	1,0

	- Hành động: Tham gia giúp đỡ người gặp khó khăn, lan tỏa lòng vị tha và góp phần xây dựng xã hội gắn kết, phát triển bền vững. Kết đoạn: - Khẳng định lại vấn đề: Trách nhiệm và lòng nhân ái của mỗi cá nhân là yếu tố quan trọng giúp giảm nỗi bất hạnh trong xã hội. - Gửi gắm thông điệp: Hãy biết quan tâm, sẻ chia và hành động, bởi mỗi việc làm dù nhỏ cũng góp phần tạo nên một cộng đồng tốt đẹp và đầy hy vọng. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Đọc đoạn thơ sau: Ở xa nhà đánh giặc đã hai năm Đếm tháng đếm mùa bằng tên trận thắng. Con của mẹ giữa lòng dân khôn lớn Như cây giữa rừng chẳng ngại phong ba... (Trích “Thức với quê hương”, Lưu Quang Vũ) Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), hãy phân tích vẻ đẹp người lính trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ qua đoạn trích trên.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5

	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Hình ảnh người lính trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Luận điểm 1: Người lính giàu tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng hi sinh. Câu thơ “<i>Ừ xa nhà đánh giặc đã hai năm</i>” gợi sự hi sinh thầm lặng: hai năm xa quê, xa gia đình, để lại phía sau những tình cảm riêng tư. Đó là biểu hiện của tinh thần trách nhiệm với Tổ quốc, của ý chí sẵn sàng gác lại hạnh phúc cá nhân vì độc lập dân tộc. Luận điểm 2: Người lính gắn bó chặt chẽ với truyền thống chiến đấu của dân tộc. Hình ảnh “<i>Đếm tháng đếm mùa bằng tên trận thắng</i>” khắc họa niềm tự hào và sức mạnh chiến đấu. Với họ, thời gian không tính bằng năm tháng bình thường, mà bằng những chiến công. Đây là biểu tượng cho tinh thần bất khuất và niềm tin chiến thắng. Luận điểm 3: Người lính trưởng thành trong tình thương và sự đùm bọc của nhân dân. Câu thơ “<i>Con của mẹ giữa lòng dân khôn lớn</i>” gợi lên sự gắn bó máu thịt giữa quân và dân. Người lính được nhân dân chở che, nuôi dưỡng, từ đó trưởng thành cả về tinh thần lẫn bản lĩnh. Hình ảnh ấy cũng khẳng định: nhân dân chính là hậu phương vững chắc của chiến sĩ. Luận điểm 4: Người lính kiên cường, giàu sức sống giữa gian khổ. Câu thơ “<i>Như cây giữa rừng chẳng ngại phong ba...</i>” là hình ảnh so sánh giàu sức gợi. Người lính như cây vững chãi giữa bão giông, sẵn sàng đối diện với khó khăn, hiểm nguy. Đây là vẻ đẹp của ý chí quật cường và nghị	2,5

	lực bền bỉ. Ý nghĩa chung: Đoạn thơ khắc họa hình tượng người lính thời chống Mỹ: giàu lí tưởng, kiên cường trong chiến đấu, gắn bó với nhân dân. Đó là biểu tượng đẹp đẽ cho sức mạnh và tâm hồn của thế hệ trẻ Việt Nam trong kháng chiến. Kết luận: Với giọng thơ tha thiết, hình ảnh giàu sức gợi, Lưu Quang Vũ đã ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn người chiến sĩ chống Mỹ. Đoạn thơ để lại niềm tự hào, biết ơn và nhắc nhở thế hệ hôm nay sống xứng đáng với sự hi sinh cao cả của cha anh. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		